

TX, ngày 16 tháng 01 năm 2024

Số: 01/2024/QĐST- DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2023/TLST – DS ngày 04 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Ngô Xuân Th, sinh năm: 1979

Địa chỉ: Số nhà 35, quốc lộ 45, tiểu khu 4, thị trấn Thiệu Hóa, huyện TH, tỉnh Thanh Hoá.

Bị đơn: Anh Phạm Ngọc Th1, sinh năm: 1975

Địa chỉ: Thôn Trung Thành, xã Lương Sơn, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngày 05/07/2021 Ông Ngô Xuân Th và ông Phạm Ngọc Th1 có ký kết hợp đồng mua bán gỗ Keo. Theo nội dung của hợp đồng mà hai bên đã thống nhất ký kết là hàng tháng bên A (ông Phạm Ngọc Th1) phải cung cấp cho bên B (Ngô Xuân Th) số lượng tối thiểu là 750 (Bảy trăm năm mươi) tấn gỗ Keo/l tháng. Để thực hiện hợp đồng thì bên B(Ngô Xuân Th) đã giao cho bên A(Phạm Ngọc Th1) số tiền đặt cọc 100.0000đ(Một trăm triệu đồng) và cam kết nếu bên A(Phạm Ngọc Th1) có lỗi dẫn đến hợp đồng không thực hiện được thì bên A có trách nhiệm trả lại số tiền đặt cọc cho bên B và bồi thường một khoản tiền tương đương cho bên B là 30% tiền đặt cọc. Sau khi ký kết hợp đồng, kể từ ngày 05/7/2021 đến 20/7/2021 bên A mới giao cho bên B 02 chuyến hàng sau đó ông Th1 không thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng đã ký. Trước sự việc trên ông Th đã nhiều lần liên lạc và gặp trực tiếp ông Th1 để

yêu cầu ông thực hiện các nội dung cam kết theo hợp đồng đã ký kết hoặc thanh lý hợp đồng trả tiền đặt cọc và tiền phạt cọc theo thỏa thuận nhưng ông Th1 không thực hiện. Ông Th làm đơn yêu cầu buộc ông Phạm Ngọc Th1 phải thanh toán cho tôi số tiền đặt cọc 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) theo hợp đồng mua bán gỗ Keo ngày 05/7/2021 và 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) tiền phạt cọc do vi phạm hợp đồng. Tổng số tiền là 130.000.000đ (một trăm ba mươi triệu đồng); Nay nguyên đơn ông Ngô Xuân Th và bị đơn ông Phạm Ngọc Th1 thống nhất: Bị đơn ông Phạm Ngọc Th1 có trách nhiệm trả nợ cho ông Ngô Xuân Th số tiền: 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

Về nghĩa vụ trả nợ:

- Phương thức thanh toán: Trả tiền mặt hoặc chuyển khoản chia làm 02 kỳ:

Kỳ 1: Từ 08/01/2024 đến 30/01/2024 trả số tiền: 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng);

Kỳ 2: Từ ngày 31/01/2024 đến ngày 15/04/2024 trả số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng);

Hết thời hạn như đã cam kết nêu trên, bị đơn Phạm Ngọc Th1 không thực hiện trả nợ theo đúng thỏa thuận thì phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền chậm trả.

+ **Về án phí:** Nguyên đơn anh Ngô Xuân Th và bị đơn anh Phạm Ngọc Th1 tự nguyện thỏa thuận anh Phạm Ngọc Th1 nhận nộp tiền án phí DSST là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng), tại chi Cục Thi hành án dân sự huyện TX, tỉnh Thanh Hóa. Anh Ngô Xuân Th được nhận lại tiền tạm ứng án phí số tiền 3.250.000đ (ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2022/0002408 ngày 04/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện TX;
- Chi cục THADS huyện TX;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Sỹ H

